

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua sắm Vật tư y tế Gói 11 năm 2025.
- Tên gói thầu: Cung cấp Vật tư y tế Gói 11 năm 2025 (gồm 3 phần (lô), 30 mặt hàng).
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Bình Dân.
- Địa điểm thực hiện gói thầu: số 371 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Nguồn vốn: Nguồn kinh phí thường xuyên.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Toàn bộ các hàng hóa phải mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng và hợp pháp;
- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: Theo đúng quy định của Nhà sản xuất;
- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển đến địa điểm theo yêu cầu tại Bệnh viện Bình Dân.
- Yêu cầu phải chịu trách nhiệm về các tài liệu cung cấp trong E-HSMT, trường hợp sai khác giữa bản gốc và bản dịch thì Bên mời thầu xem xét trên bản gốc. Trong trường hợp Bên mời thầu phát hiện ra sự không phù hợp, không trung thực của các tài liệu trên, nhà thầu được xem là gian lận và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.
- Các hàng hóa mà nhà thầu chào phải có mức độ tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu trong E-HSMT, nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh về nội dung này.
- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa nêu trên, đảm bảo các yêu cầu cơ bản của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.
- Nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể chào hàng hóa của hãng khác có thông số kỹ thuật tương đương

hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên về đặc tính kỹ thuật.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1	PP250 04024 40	Phần (lô) 1: Vật tư dùng cho nội soi					
1.1			Ống nội soi bàng quang Fiber.	<p>Ống soi bàng quang Thiết kế đầu thuôn nhỏ giúp đưa ống soi vào dễ dàng. Có thể kết nối nguồn sáng thông thường hay nguồn sáng di động. Có kênh hút linh hoạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường nhìn: ≥ 120 độ. - Hướng nhìn: Nhìn thẳng. - Độ sâu trường nhìn: ≥ 3 mm - ≤ 50 mm. - Đường kính đầu cuối ống soi: $\leq 11,7$ Fr (4,6mm). - Đường kính phần thân ống soi: $\geq 16,5$ Fr (5,5mm). - Đường kính kênh dụng cụ: $\geq 7,2$ Fr (2,4mm). - Khoảng cách tối thiểu có thể nhìn từ đầu cuối ống soi: ≥ 5mm. - Hướng cong lên: ≤ 210 độ. - Hướng cong xuống: ≤ 120 độ. - Chiều dài tổng cộng: ≥ 700mm - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng 	G7	Cái	10

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.2			Ống soi niệu quản bán cứng.	<p>Ống soi niệu quản bán cứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân đầu ống soi nhỏ gọn không sang chấn. - Tích hợp màn lọc Moire.- Đầu ống soi được thiết kế chống chói - Chất liệu thép không rỉ và độ bền cao 2 kênh tưới rửa. Có thể sử dụng 1 dụng cụ hoặc 2 dụng cụ. - Kèm nắp đậy 0.7mm (10 cái, sử dụng 1 lần) - Hướng quan sát: ≤ 5 độ. - Được cấu tạo: ≥ 50.000 sợi fiber quang học- Gập góc ở đầu kết nối camera. - Đường kính chóp đuôi ống soi: ≤ 7.3 Fr. - Đường kính ngoài thân ống soi: ≥ 10.4 Fr. - Kênh dụng cụ: ≥ 6.4 Fr dùng với các dụng cụ có đường kính ≤ 5.4 Fr hoặc khi sử dụng 2 dụng cụ thì đường kính dụng cụ lần lượt: $\leq 2,5$ Fr và $\leq 3,0$ Fr. - Chiều dài làm việc: ≥ 430mm. Hấp tiệt trùng được. - Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. 	G7	Cái	5
1.3			Điện cực cao tần cắt rạch hình oval, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực.	<p>Điện cực cắt cao tần hình oval, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, tương thích với ống soi 12 độ và 30 độ, tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400</p>	G7, EU	Cái	150

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.4			Tay cầm gắn Clip cầm máu nội soi tiêu hóa các cỡ xoay được.	Tay cầm gắn kẹp cầm máu, sử dụng nhiều lần, tương thích với kênh dụng cụ có đường kính 2.8 mm trở lên, chiều dài 1950mm, đường kính ngoài của vỏ tay cầm tối đa 2.7mm.	G7	Cái	50
1.5			Điện cực cao tần cắt rạch hình con lăn, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực.	Điện cực cắt rạch hình con lăn, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, tương thích với ống soi 12 độ và 30 độ, tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400	G7, EU	Cái	200
1.6			Tay cắt lò xo lưỡng cực, loại chủ động, cắt đốt nội soi phi đại tuyến tiền liệt.	Tay cắt lò xo loại chủ động, có nút khóa giữ / tháo ống soi an toàn. Có nút khóa giữ/tháo điện cực Dùng cho vỏ ngoài 26Fr. Có 2 đầu kết nối dây cắt đốt điện lưỡng cực. Hấp tiết trùng được.	G7	Cái	10
1.7			Điện cực cao tần cắt rạch hình vòng, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực.	Điện cực cắt rạch hình vòng kích thước 0.2, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, tương thích với ống soi 30 độ, tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400	G7, EU	Cái	200
1.8			Kẹp cầm máu nội soi tiêu hóa các cỡ.	Kẹp cầm máu nội soi tiêu hoá, được đựng trong 1 vỏ bọc để có thể lắp ráp một cách nhanh chóng và dễ dàng, vỏ bọc vô trùng và sử dụng 1 lần. Chiều dài $\geq 7,5$ mm Góc ngoài 90 độ hoặc 135 độ	G7	Cái	2.000
1.9			Ống kính soi bàng	Ống kính soi bàng quang	G7	Cái	5

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
			quang HD.	HD- Trang bị thấu kính ED.- Độ tương phản được tăng cường khi sử dụng với chức năng chức năng quan sát dải tần ánh sáng hẹp.- Hướng quan sát: 30 độ. - Đường kính $\geq 4\text{mm}$ - Chiều dài làm việc: $\geq 282,2\text{ mm}$ - Hấp nhiệt trùng nhiệt độ cao được- Yêu cầu khác: Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng			
1.10			Dây dẫn sáng đường kính 4,25mm, loại CF.	Dây dẫn sáng, đường kính $\geq 4,25\text{mm}$, chiều dài $\geq 3\text{m}$, đường kính tương thích với các nguồn sáng của bệnh viện	G7, EU	Cái	30
1.11			Điện cực cao tần cắt rạch hình mũi kim, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực.	Điện cực cắt rạch hình mũi kim 45 độ, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, tương thích với ống soi 12 độ và 30 độ, tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400	G7, EU	Cái	150
1.12			Dao cắt hót dưới niêm mạc loại móc đốt, có kênh tưới rửa.	Đầu đốt, dao cắt hót dưới niêm mạc, lưỡi dao có hình chữ L, có thể xoay được, có kênh tưới rửa, dùng cho dạ dày, đại tràng, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ $\geq 2,8\text{mm}$, chiều dài dao $\geq 4,5\text{mm}$, chiều dài đoạn móc chữ L $\leq 1,3\text{mm}$, chiều dài làm việc $\geq 1650\text{mm}$ đến $\leq 2300\text{ mm}$	G7	Cái	60

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.13			Bộ chuyển đổi nối với que tán sỏi.	Bộ chuyển đổi nối với que tán sỏi. Đường kính: $\geq 4,8\text{cm}$. Chiều dài $\leq 19,6\text{cm}$. Chiều dài dây cáp $\geq 3\text{m}$. Tương thích máy tán sỏi siêu âm kết hợp sóng xung kích của Bệnh viện.	G7	Cái	1
1.14			Kìm gấp dị vật ngàm răng chuột 8mm	Kìm gấp dị vật ngàm răng chuột 8mm, chiều dài làm việc 700mm, đường kính phần chèn tối đa 1.8 mm, dùng nhiều lần, có thể hấp khử khuẩn được.	G7	Cái	30
1.15			Dây cáp cao tần, lưỡng cực, dài 4m dùng cho cắt đốt nội soi.	Dây cáp cao tần, lưỡng cực, dài $\geq 4\text{m}$ dùng cắt đốt nội soi. Dùng để cắt tiền liệt tuyến trong nước muối. Ngâm hoặc hấp tiệt trùng được. Tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400	G7	Cái	30
1.16			Kẹp cầm máu bóc tách dưới niêm mạc và đốt cầm máu đường tiêu hóa	Kẹp cầm máu bằng điện sử dụng một lần. Hỗ trợ thủ thuật ESD cầm máu chính xác và đáng tin cậy. Cấu trúc chống trượt để nắm chắc các điểm chảy máu, tính năng xoay được, chiều dài làm việc $\geq 1.650\text{mm}$, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ $\geq 2,8\text{mm}$, độ mở rộng ngàm $\geq 6.5\text{mm}$.	G7	Cái	60

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.17			Vỏ ngoài bộ dụng cụ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến cỡ 26Fr, 2 khóa, di động.	Vỏ ngoài bộ cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, loại 2 đường nước ra vào cho dòng chảy liên tục, tương thích tay cắt lò xo. Có thể xoay được. Đường kính 26 Fr. Hấp tiệt trùng được.	G7	Cái	5
1.18			Tay cầm dùng cho ống hút tưới rửa, kênh hút 5mm dùng cho phẫu thuật.	Tay cầm cho dụng cụ hút tưới rửa, có cần điều khiển nước vào/ra. Kênh hút 5mm dùng cho phẫu thuật	G7	Cái	5
1.19			Dao cắt hút dưới niêm mạc hình núm có kênh tưới rửa.	Dao cắt hút dưới niêm mạc, đầu dao hình núm đường kính 0,3mm, cao 0,1mm, có thể kéo dài hoặc thu ngắn lại để hỗ trợ đánh dấu và cầm máu an toàn, có kênh nước phụ với cổng tiêm xoay được, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc $\geq 1950\text{mm}$, chiều dài dao cắt $\leq 1,5\text{mm}$, tương thích với ống soi dạ dày, đại tràng	G7	Cái	20
1.20			Vỏ trong bộ dụng cụ cắt đốt u xơ tiền liệt tuyến, dùng cho vỏ ngoài cỡ 26Fr.	Vỏ trong bộ cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, bao gồm ống nóng đầu thuôn. Tương thích tay cắt lò xo Dùng cho vỏ ngoài 26Fr. Hấp tiệt trùng được	G7	Cái	5
1.21			Que tán sỏi siêu âm đường kính 1.83 mm, dùng nhiều lần.	Que tán sỏi dùng cho máy tán sỏi siêu âm kết hợp sóng xung kích của Bệnh viện. Đường kính ngoài $\geq 1,83\text{mm}$. Đường kính trong $\geq 1,37\text{mm}$. Chiều dài làm	G7	Cái	5

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
				việc: $\geq 418\text{mm}$			
1.22			Que tán sỏi siêu âm đường kính 3.76 mm, dùng nhiều lần.	Que tán sỏi dùng cho máy tán sỏi siêu âm kết hợp sóng xung kích của Bệnh viện. Đường kính ngoài $\geq 3,76\text{ mm}$. Đường kính trong $\geq 3,15\text{mm}$. Chiều dài làm việc: $\geq 396\text{ mm}$.	G7	Cái	5
1.23			Lọng thắt cầm máu polyp đã lắp sẵn với tay cầm	Lọng thắt cầm máu đã lắp sẵn với tay cầm, sử dụng trực tiếp, cầm máu an toàn trước thủ thuật cắt polyp, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc $\geq 2300\text{mm}$, lọng thắt nylon đường kính 30mm, tương thích ống soi dạ dày, ống soi đại tràng.	G7	Cái	80
1.24			Điện cực cao tần cắt rạch hình vòng loại bóc tách nhân, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực.	Điện cực cắt rạch hình vòng loại tách bóc nhân, dùng cho cắt đốt tiền liệt tuyến lưỡng cực, góc nghiêng 45 độ, tương thích với ống soi 12 độ và 30 độ, tương thích với máy cắt đốt cao tần ESG-400	G7, EU	Cái	12

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
1.25			Dao cắt hút dưới niêm mạc đầu cách điện.	Dao cắt hút dưới niêm mạc đầu cách điện cho đại tràng và thực quản; có đầu cuối cách điện, đầu cách điện nhỏ gọn thuận tiện cho việc điều khiển, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ 2,8mm, chiều dài làm việc $\geq 1650\text{mm}/ 2300\text{mm}$, chiều dài dao $\leq 3.5\text{mm}$, đường kính ngoài của đầu cách điện $\leq 1.7\text{mm}$.	G7	Cái	5
1.26			Dao cắt hút dưới niêm mạc đầu cách điện, chiều dài dao 4mm, đường kính đầu cuối cách điện 2.2mm	Đầu đốt, dao cắt hút dưới niêm có đầu cuối cách điện, vỏ ngoài cách điện, với điện cực hình tam giác, vỏ ngoài có độ cứng tối ưu cho việc điều khiển dao, kênh làm việc phù hợp 2.8mm, chiều dài làm việc 1650mm, chiều dài dao 4mm, đường kính đầu cuối cách điện 2.2mm, tương thích với ống soi dạ dày.	G7	Cái	5
1.27			Dao cắt hút niêm mạc đầu chữ L cho dạ dày và đại tràng.	Đầu đốt, dao cắt hút dưới niêm mạc, lưỡi dao có hình chữ L, có thể xoay được, có kênh tưới rửa cho dạ dày, đại tràng, dùng chung ống soi có đường kính kênh dụng cụ $\leq 2,8\text{mm}$, chiều dài dao $\geq 4,5\text{mm}$, chiều dài đoạn móc chữ L $\leq 1,3\text{mm}$, chiều dài làm việc $\geq 1650\text{mm}$ đến $\leq 2300\text{mm}$	G7	Cái	5
1.28			Ống dẫn 5mm, dùng cho tay cầm có kênh hút trong phẫu thuật.	Ống dẫn gồm 2 ống hút và tưới rửa, đường kính 5mm, dùng cho tay cầm có cần điều khiển	G7	Cái	5

STT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
2	PP250 04024 41	Phần (lô) 2: Kim đốt sóng cao tần RFA đơn cực các cỡ tương thích với máy đốt cao tần RFA Cooltip hoặc tương đương					
2.1			Kim đốt sóng cao tần RFA đơn cực các cỡ tương thích với máy đốt cao tần RFA Cooltip hoặc tương đương	Kim đốt sóng cao tần RFA đơn cực các cỡ tương thích với máy đốt cao tần RFA Cooltip, đầu kim thẳng và nhọn. Thân kim dài 10cm, 14.4cm, 15cm, 20cm và 25cm. Chiều dài đầu điện cực 0.7cm, 1cm, 2cm, và 3cm.		Cái	50
3	PP250 04024 42	Phần (lô) 3: Trocar các cỡ đường kính 5mm, 10 mm, 12 mm.					
3.1			Trocar các cỡ đường kính 5mm, 10 mm, 12 mm.	Trocar nhựa dùng trong phẫu thuật nội soi, không dao: - Đường kính 5mm, 10mm, 12mm - Chiều dài: 95mm-98mm - Van tròn bên ngoài, bên trong van 4 lá - Đầu lõi đâm hình mũi cánh chim - Tiêu chuẩn FDA và tiêu chuẩn CE.		Cái	3.000

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu đính kèm E-HSMT văn bản cam kết theo Phụ lục I tại Chương V của E-HSMT.

- Nhà thầu kê khai danh mục hàng hóa dự thầu và hợp đồng tương tự theo mẫu dưới đây

Hướng dẫn kê khai Danh mục hàng hóa dự thầu:

- Nhà thầu phải cung cấp bảng kê khai chi tiết hàng hóa dự thầu (gồm file excel và bản scan có đóng dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp của Công ty) đầy đủ thông tin như sau:

**DANH MỤC HÀNG HÓA DỰ THẦU
(PHẦN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT)**

Tên nhà thầu: Địa chỉ: Email: Số điện thoại người phụ trách thầu:

STT theo HSMT	Mã phần (lô)	Yêu cầu của E-HSMT				Đáp ứng yêu cầu của E-HSDT											
		Danh mục theo HSMT	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Thông số kỹ thuật	Tên thương mại	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Chủng loại (Model/ký mã hiệu)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng/nước chủ sở hữu	Năm sản xuất	Số lưu hành hoặc GPKD	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Thông số kỹ thuật	Ghi chú

..., ngày tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột thuộc phần Yêu cầu E-HSMT: Nhà thầu nhập các nội dung này theo nội dung trong E-HSMT cho các phần mà nhà thầu tham dự
- Các cột thuộc phần Đáp ứng yêu cầu của HSDT: Ghi cụ thể các thông tin về hàng hóa dự thầu của nhà thầu.

Hướng dẫn kê khai Bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT:

- Nhà thầu phải cung cấp Bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (gồm file word và bản scan có đóng dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp của Công ty) đầy đủ thông tin như sau:

BẢNG MÔ TẢ, SO SÁNH ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA DỰ THẦU ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA E-HSMT

Tên gói thầu:

Tên nhà thầu:

Địa chỉ:

Email:

SĐT người phụ trách thầu:

Yêu cầu của E-HSMT						Nội dung E-HSMT				
STT	STT theo E-HSMT	Mã phần lô	Tên phần lô	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật theo E-HSMT	Tên thương mại	Chủng loại (Model)	Thông số kỹ thuật của hàng hóa trong E-HSMT	Đánh giá tính đáp ứng của E-HSMT	Tài liệu tham chiếu

..., ngày tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột thuộc phần Yêu cầu E-HSMT: Nhà thầu nhập các nội dung này theo nội dung trong E-HSMT cho các phần mà nhà thầu tham dự
- Các cột thuộc phần Nội dung E-HSMT: Ghi cụ thể các thông tin về hàng hóa dự thầu của nhà thầu.
- Tại cột Đánh giá tính đáp ứng của E-HSMT, nhà thầu tự đánh giá tính đáp ứng là Đạt/Tương đương/Không đạt theo tiêu chuẩn của E-HSMT.
- Tại cột Tài liệu tham chiếu: Nhà thầu dẫn chiếu cụ thể số trang trong catalog, đường dẫn tới trang website của nhà sản xuất hoặc các tài liệu kỹ thuật liên quan khác và highlight các nội dung đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.

Hướng dẫn kê khai Hợp đồng tương tự:

Nhà thầu **lựa chọn một trong hai cách** để chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự:

- Tính chất tương tự là hợp đồng cung cấp **vật tư y tế hoặc thiết bị y tế**. Nhà thầu kê khai theo Mẫu số 05A của E-HSMT (webform trên Hệ thống). .

- **Hoặc trong trường hợp** nhà thầu xác định được mã HS của hàng hóa theo yêu cầu của gói thầu và mã HS của hàng hóa trong hạng mục, hợp đồng đã thực hiện (nghiệm thu) cùng nhóm (tương ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) thì hạng mục, hợp đồng này được coi là tương tự để xem xét, đánh giá (theo hướng dẫn tại ghi chú số (10) và số (11) của Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm). Trường hợp nhà thầu xác định được mã HS của hàng hóa, nhà thầu phải kê khai bảng tính giá trị hợp đồng tương tự theo mẫu dưới đây.

Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu sau làm cơ sở xét tính chất và quy mô của hợp đồng tương tự **trong trường hợp nhà thầu xác định được mã HS của hàng hóa**. Chủ đầu tư xem xét và đánh giá hợp đồng tương tự trên cơ sở thông tin kê khai của nhà thầu. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của thông tin được cung cấp. Nhà thầu phải đính kèm E-HSDT file excel và file scan có ký, đóng dấu hợp lệ của bảng kê khai theo mẫu dưới đây, **đồng thời cung cấp tài liệu chứng minh mã HS của mặt hàng tương tự bằng các tài liệu hợp lệ liên quan (tờ khai hải quan)**.

STT	Yêu cầu E-HSMT			Đáp ứng của E-HSDT				
	Danh mục hàng hóa	Mã HS yêu cầu ⁽¹⁾	Giá trị hợp đồng tương tự yêu cầu đối với từng mã HS yêu cầu (VND)	Tên thành viên liên danh đảm nhận (nếu có) ⁽²⁾	Hợp đồng tương tự	Hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện	Mã HS của hạng mục hàng hóa tương tự ⁽³⁾	Giá trị đã thực hiện của hạng mục hàng hóa tương tự
Hướng dẫn	(Nhà thầu ghi tên danh mục hàng hóa của E-HSMT)	(Nhà thầu tự xác định mã HS của hạng mục hàng hóa đang xét, đề nghị ghi đầy đủ các số của mã HS)	(Chi tiết tại Bảng X)	(Ghi tên thành viên liên danh cung cấp mặt hàng dự thầu tương ứng với các nội dung của Thỏa thuận liên danh. Giá trị hợp đồng tương tự của thành viên liên danh được xét trên cơ sở phần công việc đảm nhận)	(Nhà thầu ghi tên, số hiệu, ngày ký, chủ đầu tư, vai trò của nhà thầu (độc lập hay thành viên liên danh, tỷ lệ %	(Nhà thầu ghi STT, tên hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện trong hợp đồng tương tự)	(Nhà thầu kê khai mã HS của hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện, đề nghị ghi đầy đủ các số của mã HS)	(Nhà thầu ghi giá trị phần công việc đã thực hiện tương ứng với Mã HS yêu cầu, lưu ý đính kèm tài liệu chứng minh phân giá trị thực hiện đó đã được hoàn thành. đảm bảo đáp ứng tối thiểu giá trị hợp đồng

STT	Yêu cầu E-HSMT			Đáp ứng của E-HSDT				
	Danh mục hàng hóa	Mã HS yêu cầu ⁽¹⁾	Giá trị hợp đồng tương tự yêu cầu đối với từng mã HS yêu cầu (VND)	Tên thành viên liên danh đảm nhận (nếu có) ⁽²⁾	Hợp đồng tương tự	Hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện	Mã HS của hạng mục hàng hóa tương tự ⁽³⁾	Giá trị đã thực hiện của hạng mục hàng hóa tương tự
					<i>liên danh)</i>			<i>tương tự yêu cầu của từng hạng mục)</i>
<i>1</i>						

Ghi chú: (1), (3): Nội dung chi tiết về cách xác định hợp đồng tương tự theo mã HS được quy định tại Ghi chú số (10) và số (11) tại Chương III E-HSMT, mục Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm.

(2): Đối với nhà thầu là liên danh: từng thành viên liên danh phải thỏa mãn yêu cầu tương đương với phần công việc đảm nhận.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Thực hiện kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bệnh viện có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bệnh viện có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.

PHỤ LỤC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Bệnh viện Bình Dân

Sau khi nghiên cứu E-HSMT của gói thầu Cung cấp Vật tư y tế Gói 11 năm 2025 (gồm 3 phần (lô), 30 mặt hàng) thuộc dự toán Mua sắm Vật tư y tế Gói 11 năm 2025.

Chúng tôi, _____ [ghi tên nhà thầu], cam kết các nội dung sau:

1. Cam kết về các dịch vụ sau bán hàng:

- Nếu hàng hóa xảy ra việc không đáp ứng yêu cầu về một trong những yếu tố như: chất lượng, chủng loại, số lượng, khối lượng... như đã nêu trong hợp đồng, hồ sơ mời thầu và hồ sơ thầu dự thầu của nhà thầu, trong vòng 48 giờ nhà thầu sẽ cung cấp hàng hóa mới cùng loại để thay thế. Trong trường hợp này, nhà thầu có trách nhiệm thu hồi hàng hóa không đạt yêu cầu.

- Cam kết thu hồi hàng hóa đã giao và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư nếu hàng hóa không đảm bảo chất lượng gây nên thiệt hại hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền (mà không do lỗi của Chủ đầu tư).

2. Cam kết về tiến độ và giao hàng:

- Hàng hóa được giao hàng thành nhiều đợt theo nhu cầu sử dụng của Bệnh viện Bình Dân và thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng.

- Thời hạn giao hàng là trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện. Trường hợp cấp cứu đột xuất, giao hàng trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện. Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo đầy đủ số lượng, chất lượng, kỹ thuật, quy cách hàng hóa và giao hàng tại địa điểm theo yêu cầu tại Bệnh viện Bình Dân.

3. Cam kết về hàng hóa dự thầu:

- Cam kết hàng hóa nhà thầu cung cấp được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép sử dụng và lưu hành trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Phẩm chất, chất lượng đúng theo các chỉ tiêu do nhà sản xuất đưa ra, không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa và có đủ giấy tờ về xuất xứ, chất lượng.

- Cam kết trường hợp nhà thầu không tự sản xuất hoặc chế tạo hàng hóa được chào trong E-HSMT của mình thì nhà thầu nộp giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của

nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương nhằm chứng minh nhà thầu được ủy quyền hợp lệ của nhà sản xuất, đại lý phân phối để cung cấp hàng hóa đó ở Việt Nam trước khi ký hợp đồng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu, thông tin do mình cung cấp.

- Cam kết hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản trong kho và bảo quản trong quá trình vận chuyển đáp ứng yêu cầu của nhà sản xuất, đảm bảo chất lượng cho đến khi hàng được giao tới kho và không được hư hao, bể vỡ trong quá trình vận chuyển, nếu có sẽ được đổi lại.

- Cam kết hàng hóa có nhãn hoặc có kèm theo nhãn phụ với đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP và Nghị định 111/2021/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan hiện hành.

- Cam kết hàng hóa là thiết bị y tế phải được niêm yết giá, kê khai giá và không bán cao hơn giá kê khai theo Nghị định 98/2021/NĐ - CP ngày 08/11/2021 của Chính Phủ và Nghị định 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

- Cam kết trường hợp hàng hóa trúng thầu cần thiết bị y tế đặc thù để sử dụng nhưng không phù hợp với thiết bị sẵn có của Bệnh viện, nhà thầu trúng thầu có trách nhiệm cung cấp thiết bị y tế để sử dụng hàng hóa trúng thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Thiết bị y tế cung cấp phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ theo các quy định pháp luật hiện hành.

- Giá hàng hóa trong trường hợp trúng thầu không cao hơn so với giá hàng hóa (cùng tên thương mại, hãng sản xuất, nước sản xuất) trúng thầu thấp nhất tại các cơ sở y tế công lập khác trong thời gian 6 tháng của đợt thầu năm 2025-2026. Trong trường hợp giá trúng thầu cho các cơ sở y tế khác thấp hơn, thì Nhà thầu phải giảm giá cung cấp cho Chủ đầu tư xuống bằng với giá cung cấp nơi đó, đồng thời Nhà thầu có trách nhiệm hoàn trả cho Chủ đầu tư số tiền tương đương giá trị chênh lệch và các khoản chi phí phát sinh (nếu có) tương ứng với số lượng hàng hóa đã sử dụng trước đó.

- Cam kết hàng hóa dự thầu đáp ứng các điều kiện khí hậu môi trường Việt Nam.

4. Cam kết về Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa:

- Cam kết có trình bày Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, hiệu quả kinh tế, phù hợp với quy mô gói thầu.

5. Cam kết về hạn sử dụng của hàng hóa:

- Hạn sử dụng của hàng hóa phải được in trên bao bì của sản phẩm hoặc theo quy định của nhà sản xuất.

- Hàng hóa cung cấp cho gói thầu phải còn hạn sử dụng tối thiểu là 2/3 thời hạn sử dụng in trên bao bì kể từ ngày bàn giao cho Bệnh viện Bình Dân.

- Các tài liệu trong hồ sơ dự thầu này đều chính xác, nếu có dấu hiệu gian lận hoặc không trung thực thì E-HSDT xem như không hợp lệ.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lệ và hợp pháp của tất cả các tài liệu cung cấp trong Hồ sơ dự thầu.

- Cam kết tất cả các bản sao tài liệu, khi có yêu cầu thì nhà thầu phải xuất trình bản gốc để đối chiếu.

- Cam kết nhà thầu sẽ xuất trình tài liệu nếu được yêu cầu khi giao hàng bao gồm:

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Bản gốc hoặc bản sao công chứng Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ); Bản sao tờ khai hải quan, vận đơn, packing list và các tài liệu chứng minh thiết bị được thông quan hợp pháp; Giấy phép nhập khẩu (nếu có);

+ Đối với hàng hóa sản xuất tại Việt Nam: Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng; Số đăng ký lưu hành (nếu có).

- [ghi các cam kết khác của nhà thầu].

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trên.

..., ngày tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

BIỆN PHÁP TỔ CHỨC, CUNG CẤP HÀNG HÓA

Kính gửi: Bệnh viện Bình Dân

Sau khi nghiên cứu E-HSMT gói thầu Cung cấp Vật tư y tế Gói 11 năm 2025 (gồm 3 phần (lô), 30 mặt hàng) thuộc dự toán mua sắm Mua sắm Vật tư y tế Gói 11 năm 2025, chúng tôi, _____ [ghi tên nhà thầu], cam kết có các biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa phù hợp với gói thầu, hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể như sau:

1. Quy trình cung cấp hàng hóa:

1.1. Chuẩn bị và bảo quản hàng hóa:

- Sau khi nhận được thông báo trúng thầu, nhà thầu sẽ tiến hành kiểm tra hàng tồn kho nhằm lập kế hoạch đặt hàng đối với các mã hàng chưa có sẵn. Đối với các mã hàng có sẵn trong kho, nhà thầu sẽ thực hiện kiểm tra kỹ lưỡng về chất lượng và số lượng, bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo hợp đồng đã ký kết với bệnh viện.

- Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo đảm chất lượng theo đúng tiêu chuẩn và không có bất kỳ khuyết tật nào có thể gây ảnh hưởng bất lợi trong quá trình sử dụng thông thường. Hàng hóa đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và tuân thủ các quy định theo tiêu chuẩn Việt Nam. Trước khi bàn giao cho bệnh viện, nhà thầu sẽ tiến hành kiểm tra chất lượng một cách nghiêm ngặt nhằm bảo đảm hàng hóa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đã cam kết trong hợp đồng.

1.2. Cung ứng hàng hóa tại bệnh viện:

- Căn cứ vào số lượng, chủng loại và yêu cầu bảo quản của hàng hóa, nhà thầu sẽ lựa chọn và sử dụng các phương tiện vận chuyển phù hợp. Nhà thầu cam kết bảo đảm hàng hóa không bị hư hỏng hoặc giảm sút chất lượng trong suốt quá trình vận chuyển.

- Đối với các vật tư y tế yêu cầu bảo quản lạnh, công ty cam kết bảo đảm điều kiện bảo quản phù hợp trong suốt quá trình vận chuyển, từ khi xuất kho cho đến khi giao nhận tại bệnh viện, nhằm duy trì chất lượng và hiệu quả của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Khi giao hàng, nhà thầu sẽ cung cấp đầy đủ các chứng từ bao gồm:

+ Phiếu xuất kho;

+ Biên bản giao nhận;

- + Hóa đơn GTGT;
- + Bộ chứng từ nhập khẩu hàng hóa;
- + Các giấy tờ khác (nếu chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và đúng pháp luật).

- Tiến độ cung cấp hàng hóa: Trong vòng 2 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng từ Bệnh viện. Trong các trường hợp cấp bách, giao hàng trong 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Bệnh viện.

- Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của Bệnh viện và cán bộ kỹ thuật đại diện của Bệnh viện để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, thử nghiệm đặc điểm kỹ thuật ... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

- Mọi chi phí vận chuyển hoặc chi phí phát sinh do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu sẽ tiến hành cung cấp hàng hóa thành một hoặc nhiều đợt khác nhau, tùy theo nhu cầu sử dụng thực tế của bệnh viện.

- Trong trường hợp hàng hóa do nhà thầu giao không đảm bảo chất lượng, gây thiệt hại cho Bệnh viện hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền (mà không do lỗi của Bệnh viện), nhà thầu cam kết thu hồi hàng hóa và chịu trách nhiệm bồi thường cho Bệnh viện.

2. Các biện pháp cung ứng hàng hóa khác do nhà thầu đề xuất (nếu có):

..., ngày tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)